

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày 21 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cự A Cớ và ông Lương Tuất Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn L - Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1989, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tám - Sinh năm: 1957; con bà: Phạm Thị Hà, sinh năm 1966, đều trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Vợ: Phạm Thị Trang - Sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh 2015 con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/12/2021, tạm giam từ ngày 21/12/2021, hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

Người bị hại: Anh Hoàng Khắc Duy, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Trung Kiên - Sinh năm 1981;

2. Chị Nguyễn Thị Khiêm, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Đều vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Trang, sinh năm 1995;

4. Ông Đặng Tám, sinh năm 1957;

5. Anh Hoàng Thế Quân, sinh năm 1990;

6. Chị Trịnh Thị Nga, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Đều có mặt.

7. Ông Mai Văn Tăng, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Toòng Già, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/12/2021, Đặng Văn L một mình đi từ nhà sang nhà anh Phạm Trung Kiên, sinh năm 1981, ở tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, để mượn cưa về cắt ván gỗ. Khi sang đến nhà anh Kiên thì Luân gặp anh Kiên và anh Hoàng Khắc Duy đang ở xưởng gỗ nhà anh Kiên. Luân có hỏi anh Kiên mượn cưa, sau đó Luân đã đi ra bàn ngồi uống nước, lúc này vợ anh Kiên là chị Nguyễn Thị Kiêm đang ngồi làm việc tại sân. Do trước đó anh Duy có nghi ngờ Luân có quan hệ yêu đương với vợ mình là chị Trịnh Thị Nga, về phía Luân cũng thừa nhận trước đó có nhắn tin tán tỉnh yêu đương với chị Trịnh Thị Nga qua hệ thống Messenger, sau đó giữa anh Duy và Luân xảy ra mâu thuẫn. Khi Luân đang ăn buổi thì Duy đứng gần xưởng gỗ của anh Kiên và có nhìn về phía Luân. Thấy thế Luân nói với anh Duy "Duy ơi hôm trước ở đám hiếu ông tao mày cố tình kiếm chuyện gây sự đòi đánh tao, chỉ tay vào mặt bố tao, mày đòi giết bố tao đúng không", anh Duy trả lời "A con chó này, mày muốn chết, mày sung hô mày tao, để tao gọi thằng Tám sang cho mày chết". Sau đó Luân và anh Duy cãi nhau. Trong khi cãi nhau, Luân nhìn thấy con dao do Luân mang sang nhà anh Kiên để nhờ anh Kiên mài hộ trước đó khoảng 02 đến 03 ngày vẫn để dưới gầm bàn uống nước, Luân đã cầm con dao cắt vào túi áo ngực đang mặc trên người, sau khi hai bên lời qua tiếng lại, Luân và anh Duy cùng đi ra sân tiến lại gần nhau tiếp tục đôi co, chị Kiêm thấy thế đã can ngăn, đẩy anh Duy lùi về phía xưởng gỗ, tiếp đó chị Kiêm đẩy Luân ra phía ngoài cổng đường quốc lộ 70, thì vợ Luân là chị Phạm Thị Trang bế con nhỏ sang và có lời qua tiếng lại với anh Duy. Khi đó Luân nghe thấy anh Duy đứng ở trong sân hướng về phía Luân có lời nói xúc phạm đến bố đẻ Luân", cùng lúc đó chị Kiêm vẫn đứng ở ngoài cổng can ngăn và đẩy Luân ra gần mép đường quốc lộ 70, thì Luân nghe thấy anh Duy nói "Con chó kia quay lại" Luân thấy anh Duy có thái độ xúc phạm chửi bố mình và thách thức mình nên Luân rất tức giận và không kiềm chế được bản thân, Luân đã lách qua người chị Kiêm xông vào vị trí anh Luân đang đứng cách Luân khoảng 60cm-70cm, Luân đã dùng tay phải rút dao từ trong túi áo ngực ra đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhằm vào bả vai phải của anh Duy, thì bất ngờ anh Duy xoay người sang bên phải nên Luân đã đâm trúng vào vùng sườn bên phải của anh Duy. Anh Duy đã lùi lại nhặt một chiếc hộp gỗ chống trả, thì Luân dùng dao đâm thêm hai nhát nữa về phía anh Duy, nhưng anh Duy dơ hộp gỗ lên đỡ nên Luân đều đâm trúng vào hộp gỗ và lưỡi dao bị gãy văng ra sân. Sau đó Luân tiếp tục dùng tay phải cầm cán dao tiến về phía anh Duy xô đẩy và dùng tay nắm anh Duy. Khi Luân xô đẩy anh Duy đến

sân rửa bát, Luân đã thả cán dao xuống và cầm một mảnh gỗ của chiếc hộp gỗ bị vỡ vụn liên tiếp về phía anh Duy, anh Duy dùng chân và tay đập và đẩy Luân ra, cùng lúc đó chị Kiên và mọi người đã vào can ngăn đẩy Luân ra, Luân đã bỏ mảnh gỗ xuống và đi ra ngoài phía cổng nhà anh Kiên thì nghe thấy tiếng hô "chạy đi" Luân đã quay lại nhìn thấy anh Duy cầm 01 chiếc búa đóng đinh xông về phía Luân, Luân đã bỏ chạy về nhà mình rồi chạy ra khu vực đông gạch ba vanh của nhà Luân, khi đó anh Duy đã đuổi kịp và có vung búa vụt Luân, Luân đã dùng khay gỗ làm gạch ba vanh lên đỡ, cùng lúc đó ông Mai Văn Tăng đang đóng gạch ba vanh cho nhà Luân đã đến giằng chiếc búa ra khỏi tay anh Duy, tiếp đó anh Duy và Luân đã lao vào ôm vật lộn nhau ngã xuống nền đất, anh Duy có nằm đè người lên cơ thể Luân và dùng răng cắn vào phần má trái của Luân, sau đó ông Tăng và mọi người vào can ngăn, anh Duy và Luân không đánh nhau nữa.

Hậu quả anh Duy bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 12/12/2021 đến ngày 30/12/2021 thì ra viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 286/TgT ngày 20/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với anh Hoàng Khắc Duy, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại 16%.

Tại kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 77/TgT ngày 13/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với anh Hoàng Khắc Duy, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại 33%.

Sau khi có kết luận giám định pháp y và kết luận giám định lại pháp y về thương tích, cơ quan điều tra đã thông báo cho bị hại và bị cáo biết; bị hại và bị cáo nhất trí với nội dung các kết luận giám định, không có ý kiến gì.

Đối với sự chênh lệch về tỷ lệ thương tích của 02 bản kết luận giám định, cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Trung tâm giám định pháp y giải thích bằng văn bản, các lập luận giải thích phù hợp với quy định của thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y.

Trong quá trình điều tra vụ án, bị hại anh Hoàng Khắc Duy yêu cầu bị cáo Đặng Văn L phải bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000đồng; bị cáo không nhất trí với yêu cầu của bị hại, số tiền bị hại yêu cầu là quá cao, bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong thời gian bị hại điều trị tại bệnh viện ông Đặng Tám là bố đẻ bị cáo đã hỗ trợ tiền thuốc men, viện phí cho bị hại Hoàng Khắc Duy số tiền 30.000.000đồng, vợ bị cáo là chị Phạm Thị Trang đã nộp cho cơ quan điều tra số tiền 30.000.000đồng để bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c

Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đặng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hoàng Khắc Duy tổng số tiền 60.000.000đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao bị gãy thành 02 phần; 01 chiếc áo khoác của bị hại Duy; 05 mảnh gỗ; Tuyên tạm giữ số tiền 30.000.000đồng do chị Phạm Thị Trang là vợ bị cáo nộp cho cơ quan điều tra để bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả đã được cơ quan điều tra chuyển đến chị cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn L đã thừa nhận do có mâu thuẫn với bị hại Hoàng Khắc Duy từ trước nên vào trưa ngày 12/12/2021, bị cáo đã gặp bị hại Hoàng Khắc Duy tại gia đình anh Phạm Trung Kiên, cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, bị cáo đã được vợ chồng anh Kiên can ngăn. Tuy nhiên khi nghe thấy anh Duy có lời nói xúc phạm đến bố mình và thách thức mình nên bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã dùng con dao nhọn gây tổn hại cho anh Hoàng Khắc Duy 33% sức khỏe.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo tình tiết định khung tại Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại ; Bị cáo có bố đẻ là ông Đặng Tám được hưởng chế độ bệnh binh theo quy định của nhà nước. Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 ; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại Hoàng Khắc Duy yêu cầu bị cáo Đặng Văn L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm những khoản tiền cụ thể:

- Tiền viện phí 1.341.000đồng; Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện 19 ngày x 700.000đồng/ngày = 13.300.000đ

- Tiền công 02 người chăm sóc trong thời gian nằm viện 19 ngày x 600.000đồng/2 người = 11.400.000đồng;

- Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện 180 ngày x 700.000đồng/ngày = 126.000.000đồng;

- Tiền bồi dưỡng trong thời gian nằm viện 10.000.000đồng.

Tổng cộng là 162.041.000đồng. Anh Duy xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 30.000.000đồng. Nay anh yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh số tiền 132.041.000đồng và tiền tổn thất tinh thần cho anh theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc anh Nguyễn Khắc Duy yêu cầu bị cáo Đặng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh tổng số tiền 162.041.000 đồng là quá cao và có những khoản tiền không phù hợp với thiệt hại thực tế; cụ thể đối với yêu cầu bồi thường tiền thu nhập bị mất trong 19 ngày nằm viện 13.300.000đồng; Tiền công 02 người chăm sóc là 11.400.000đồng; Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện 180 ngày là 126.000.000đồng; Tiền bồi dưỡng 10.000.000đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận đối với yêu cầu bồi thường những khoản chi phí cụ thể như sau:

Tiền xe đi cấp cứu + tiền xe về = 1.500.000đồng; Tiền viện phí = 1.341.000đồng; Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 19 ngày x 250.000đồng/ngày/người = 4.750.000đồng; Tiền công 02 người chăm sóc 19 ngày x 250.000đ/ngày/người = 9.500.000đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện: 19 ngày x 100.000đ/ngày = 1.900.000đồng; Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện 60 ngày x 250.000đồng/ngày = 15.000.000đồng; Tiền thu nhập bị giảm sút sau khi ra viện 60 ngày x 100.000đồng/ngày = 6.000.000đồng; Tiền tổn thất về tinh thần: 20.000.000đồng.

Tổng cộng số tiền anh Hoàng Khắc Duy yêu cầu bị cáo Đặng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được HĐXX chấp nhận là 59.991.000 đồng, xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Duy số tiền là 30.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Duy số tiền còn lại là 29.991.000đồng là phù hợp với các Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Đối với ông Đặng Tám là bố đẻ bị cáo trong thời gian bị hại điều trị tại bệnh viện ông đã tự nguyện hỗ trợ tiền thuốc men, viện phí cho bị hại số tiền 30.000.000đồng, nay ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết; Đối với chị Phạm Thị Trang là vợ bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra số tiền 30.000.000đồng để bồi thường cho bị hại khắc phục

hậu quả, số tiền này là tài sản chung của chị và bị cáo. Nay chị cũng không đề nghị bị cáo phải trả lại cho chị, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 lưỡi dao; 01 cán dao bằng kim loại; 05 tấm gỗ; 01 chiếc áo khoác của anh Hoàng Khắc Duy; 01 chiếc búa đinh và số tiền 30.000.000đồng. Quá trình điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 08/5/2022 trả lại cho anh Phạm Trung Kiên 01 chiếc búa đinh, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với 01 con dao bị gãy thành 02 phần; 01 chiếc áo khoác của bị hại Duy; 05 mảnh gỗ, là tang vật của vụ án không còn giá trị xử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 30.000.000đồng do chị Phạm Thị Trang là vợ bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra tự nguyện bồi thường cho bị hại nên HĐXX cũng cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[4]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt là cao không phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn L phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đặng Văn L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Khắc Duy tổng số tiền 59.991.000đồng (Năm mươi chín triệu, chín trăm chín một nghìn đồng). Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Duy số tiền là 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho anh Duy số tiền là 29.991.000đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm chín một nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, sống dao dày 0,15cm, lưỡi dao dài 19cm, chỗ rộng nhất 04cm, trên dao có chữ "Seki Japan", trên dao có điểm gãy với cán dao là 2,5cm, hai mặt lưỡi dao có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 cán dao bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất của cán dao 03cm; 01 chiếc áo khoác có 03 lớp, trên áo có bám dính nhiều bùn đất, mặt trước vùng túi áo bên phải có 01 vết rách hình vòng cung dài 6,4cm, vết rách cách đường khóa 09cm, cách đường chân áo 12cm, xung quanh vết rách có bám dính nhiều chất màu nâu đỏ, mặt trong áo có 01 vết rách tương ứng vị trí vết rách ở mặt trước dài 3,5cm, vết rách cách đường khóa 12,5cm; 05 tấm gỗ có kích thước, hình dạng khác nhau của chiếc hộp gỗ do bị hại Hoàng Khắc Duy dùng để chống trả bị cáo Đặng Văn L khi bị tấn công (chiếc hộp gỗ bị vỡ thành 05 tấm gồm:

Mảnh 01: Mảnh gỗ hình tứ giác bằng ván ép có kích thước (58x58x40,5x23,7x0,5)cm, các góc cạnh của mảnh gỗ có gắn niềng đinh kim loại, phát hiện tại một mặt của mảnh gỗ có 05 vết trượt, mảnh gỗ có các kích thước như sau: Vết số 01 dài 1cm, vết số 02 dài 0,9cm, vết số 03 dài 1,8cm, vết số 04 dài 1,1 cm, vết số 05 dài 2cm.

Mảnh 02: Mảnh gỗ hình tứ giác có kích thước (57x58,2x20,6x15,7x1,6) cm, mép và cạnh mảnh gỗ có gắn đinh kim loại, phát hiện tại 02 mặt của mảnh gỗ có 04 vết trượt, mảnh gỗ có các kích thước như sau: Vết số 01 dài 1, 5cm, vết số 02 dài 0,5cm, vết số 03 dài 2,3cm, vết số 04 dài 4,6 cm.

Mảnh 03: Mảnh gỗ loại gỗ ép có kích thước (33,1x33,1x26x23,5x0,6) cm, mép và cạnh tấm gỗ có gắn đinh kim loại, không phát hiện dấu vết gì bất thường tại bề mặt tấm gỗ.

Mảnh 04: Mảnh gỗ có kích thước (57,5x57,5x11x10x1,6) cm, tại bề mặt tấm gỗ có 01 vết nứt, vỡ dài 15cm.

Mảnh 05: Mảnh gỗ có kích thước (57,5x57,8x11,1x5x1,9) cm, trên bề mặt mảnh gỗ phát hiện 01 vết trượt, mảnh gỗ có kích thước (0,8x0,2)cm; có 01 vết nứt, gãy dài 08cm cách đầu nhỏ tấm gỗ 13,2cm, cách đầu to của tấm gỗ 18,2cm.

Tuyên tạm giữ số tiền 30.000.000đồng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, của chị Phạm Thị Trang, là vợ bị cáo nộp để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng niêm phong, hiện đang được gửi tại kho bạc nhà nước huyện Bảo Thắng theo biên bản giao nhận số 53/2022/BBGN-KBBT ngày 01/6/2022, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.499.500đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Cộng hai khoản là 1.699.500đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

